TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/DS-ST
Ngày:15–5–2019
V/v "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Tấn Liêm
Ông Tô Thanh Mười
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN
Địa chỉ: Cụm công nghiệp LĐ – LC, huyện Cần Đước, tỉnh Long An.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ni Shun L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc D, sinh năm 1978 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: C11/214, ấp x, xã ĐP, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lý Cẩm T, sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:
Trong năm 2017, Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN (Gọi tắt là Công ty) có bán thức ăn chăn nuôi cho bà Lý Cẩm T nhiều lần. Trong quá trình mua bán hai bên không có làm hợp đồng, Công ty chỉ giao hàng cho bà T theo đơn đặt hàng qua điện thoại. Đến ngày 31/12/2017 hai bên làm Biên bản xác nhận công nợ, theo đó bà Lý Cẩm T xác nhận còn thiếu Công ty tổng số tiền

là 40.618.000 đồng, sau đó bà Lý Cẩm T có trả cho Công ty số tiền 12.246.000 đồng, còn thiếu lại số tiền 28.372.000 đồng. Từ ngày 31/12/2017 đến nay bà Lý Cẩm T không trả tiền cho Công ty, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lý Cẩm T trả số tiền 28.372.000 đồng.

Đối với bà Lý Cẩm T đã được Tòa án tống đạt tất cả các văn bản tố tụng nhưng bà từ chối ký nhận. Tại Biên bản về việc người được tống đạt từ chối nhận văn bản tố tụng ngày 03/10/2018 của Văn phòng thừa phát lại Cà Mau, bà Lý Cẩm T trình bày lý do bà không nhận văn bản tố tụng của Tòa án là vì bà không có thực hiện giao dịch mua thức ăn của Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN mà do chồng của bà đã ly hôn tên Diệp Thanh Đ lấy giấy chứng minh nhân dân của bà để giao dịch mua thức ăn của Công ty, bà xác định bà không liên quan đến vụ án nên bà từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn với bị đơn là quan hệ pháp luật về "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự. Do bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bà Lý Cẩm T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử vụ án đến lần thứ hai, bà biết nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án tống đạt nhưng bà từ chối nhận và vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Lý Cẩm T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với việc bà Lý Cẩm T cho rằng bà không có thực hiện giao dịch mua thức ăn của Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN mà do chồng của bà đã ly hôn tên Diệp Thanh Đ lấy giấy chứng minh nhân dân của bà để giao dịch mua thức ăn của Công ty. Do không xác định được hiện nay ông Diệp Thanh Đ đang sinh sống ở đâu và bà Lý Cẩm T cũng từ chối làm việc với Tòa án nên không có đủ thông tin cần thiết để đưa ông Diệp Thanh Đ vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là yêu cầu bà Lý Cẩm T trả số tiền 28.372.000 đồng. Còn bà Lý Cẩm T có ý kiến cho rằng bà không có thực hiện giao dịch mua thức ăn của Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN mà do chồng của bà đã ly hôn tên Diệp Thanh Đ

lấy giấy chứng minh nhân dân của bà để giao dịch mua thức ăn của Công ty nên không có liên quan đến bà.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo nguyên đơn trình bày thì việc mua bán thức ăn chăn nuôi giữa Công ty với bà Lý Cẩm T không có làm hợp đồng mà phía Công ty chỉ giao hàng theo đơn đặt hàng của bà T, còn bà Lý Cẩm T thì xác định bà không có thực hiện giao dịch mua thức ăn của Công ty. Nhưng phía nguyên đơn cung cấp cho Tòa án Biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2017 có chữ ký xác nhận của khách hàng là Lý Cẩm T, nội dung xác nhận còn thiếu Công ty số tiền 28.372.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có kết hợp với chính quyền địa phương đến nhà bà Lý Cẩm T để xác minh làm rõ một số vấn đề mà bà Lý Cẩm T trình bày có mâu thuẫn với nội dung trình bày của nguyên đơn, nhưng bà Lý Cẩm T cũng từ chối làm việc nên không có cơ sở xác định nội dung trình bày của bà Lý Cẩm T là đúng hay không. Còn đối với ông Diệp Thanh Đ chỉ là người chung sống như vợ chồng chứ không có đăng ký kết hôn với bà Lý Cẩm T và cũng không có đăng ký tạm trú hay thường trú ở địa phương, hiện nay cũng không biết ông Đ đang sinh sống ở đâu nên cũng không thể làm việc với ông Đ để làm rõ nội dung trình bày của bà Lý Cẩm T. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án.

Xét thấy, giấy chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của bà Lý Cẩm T nên bà đã đưa giấy chứng minh nhân dân của mình cho Công ty quản lý để làm cơ sở đảm bảo cho các đơn đặt hàng qua điện thoại của mình. Hơn nữa, tại Biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2017 thì bà Lý Cẩm T ký xác nhận còn thiếu số tiền 28.372.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Lý Cẩm T là người mua thức ăn chăn nuôi của Công ty, nên cần buộc bà Lý Cẩm T trả cho Công ty số tiền 28.372.000 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 28.372.000 đồng.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch*: bà Lý Cẩm T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Các Điều 430, 440, 357, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN đối với bà Lý Cẩm T.

Buộc bà Lý Cẩm T trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN số tiền 28.372.000 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Đối với số tiền trên, kể từ ngày Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Lý Cẩm T phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Lý Cẩm T phải chịu 1.418.600 đồng (Một triệu bốn trăm mười tám nghìn sáu trăm đồng). Công ty trách nhiệm hữu hạn thức ăn chăn nuôi TBVN không phải chịu án phí, Công ty có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 709.000 đồng (Bảy trăm lẻ chín nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0004795 ngày 01/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND huyện Cái Nước;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Nước;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kỳ